



BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD 05 NĂM SAU CỔ PHẦN HÓA
& PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023 VÀ NHIỆM KỲ 5
NĂM TIẾP THEO

PHẦN THỨ NHẤT

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD 05 NĂM SAU CỔ PHẦN HÓA

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1/ Thuận lợi:

- Luôn có sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị Công ty, chính quyền phối hợp với các tổ chức Đoàn thể, Công đoàn, Đoàn thanh niên cùng với các chính sách hợp lý, ứng biến kịp thời với những phát sinh trong SX-KD.

- Công ty có 2 sản phẩm Chè và Cà phê, trong thời gian 05 năm sau cổ phần giá hai mặt hàng này tuy không cao nhưng có tính tương đối ổn định.

- Công ty đã chủ động, sáng tạo, liên kết, hợp tác với các Nhà phân phối, xuất khẩu nhằm tăng thế cạnh tranh trên thị trường, giúp Công ty duy trì doanh thu, ổn định kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người động.

- Vườn Chè, Cà phê được các Hộ nhận khoán, Hộ liên kết quan tâm đầu tư chăm sóc nên vẫn sinh trưởng, phát triển tốt, cho năng suất ổn định.

- Tính dân chủ trong Doanh nghiệp được phát huy, các chủ trương chính sách của Công ty đề ra đa số được Người lao động ủng hộ và đồng thuận. Phong trào thi đua trong lao động, sản xuất được duy trì và có nhiều hình thức đổi mới.

- Tổ chức bộ máy và nhân sự của Công ty được sắp xếp, bổ sung cho phù hợp với điều kiện SX-KD. Qua đó đã đề cao ý thức, trách nhiệm của mỗi CB – CNV trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Doanh nghiệp.

2/ Khó khăn:

- Do ảnh hưởng chung về tình hình dịch bệnh Covid, chiến tranh tại các nước Trung Đông; chiến sự giữa Nga và Ucraina dẫn đến giá cước vận tải biển trên thế giới tăng quá cao (trên 300%) nên giá bán sản phẩm chè cho các đối tác Trung Đông bị giảm vì phải hỗ trợ giá cước vận tải cho bạn hàng.

- Về canh tác nông nghiệp, Công ty có hai loại cây trồng chủ lực là cây Chè, Cà phê nhưng vẫn có lúc có nơi vẫn có một số Hộ nhận khoán chưa có nhận thức cao trong công tác ATVSTP, phun thuốc phòng trừ sâu bệnh chưa đảm bảo thời gian cách ly theo qui định, còn lạm dụng nhiều phân bón lá; việc thu hái sản phẩm Chè búp tươi bằng cắt máy vẫn có Hộ nhận khoán còn để Chè quá lứa nên chất lượng sản phẩm chưa cao... Đặc biệt là các Hộ đồng bào chưa có nhận thức cao trong công tác chăm sóc, bón phân cho cây trồng nên làm ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sản phẩm khi thu hái;



Giá cả vật tư, phân bón ... tăng cao làm đội giá thành sản phẩm, cũng phần nào giảm khả năng cạnh tranh của Công ty.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 05 NĂM SAU CỔ PHẦN

1/ Về sản xuất Nông nghiệp:

a) Thu hoạch Chè búp tươi:

Năm	Kế hoạch (tấn)	Thực hiện (tấn)	% TH/KH	Phẩm cấp %B	Phẩm cấp %C	Phẩm cấp %D	Phẩm cấp %Đ
Năm 2018	3.720	4.690,16	126,08%	48,67%	48,75%	2,55%	0,06%
Năm 2019	3.720	4.271,30	114,81%	57,18%	40,31%	2,5%	0,01%
Năm 2020	4.228	4.396,50	101,79%	55,43%	41,07%	3,49%	0,01%
Năm 2021	4.303	4.675,50	108,60%	50,84%	44,98%	4,18%	0,07%
Năm 2022	4.303	4.677,00	108,69%	52,37%	42,69%	4,9%	0,09%

Lượng chè búp tươi tăng dần qua các năm.

b) Thu hoạch Cà phê Rôbusta quả tươi và nhân xô:

Năm	Cà phê quả tươi		Thu mua, ký gửi Cà phê Nhân xô
	Kế hoạch (tấn)	Thực hiện (tấn)	Thực hiện (tấn)
Năm 2018	1.329,31	1.370,92	49
Năm 2019	902,90	948,80	1.004
Năm 2020	2.105,00	1.195,00	0
Năm 2021	2.106,00	1.156,00	177
Năm 2022	1.365,31	1.305,948	359

Ghi chú: Gồm Cà phê liên kết và Cà phê LDLK và Sản lượng thu mua, ký gửi

c) Thu hoạch Chuối xuất khẩu:

Năm	Kế hoạch (tấn)	Thực hiện (tấn)	Doanh thu (triệu đ)
Vụ 1 (Niên vụ 2019-2020)	411,84	549,07	2.013.134,90
Vụ 2 (Niên vụ 2020-2021)	542,88	140,03	568.465,70
Vụ 3 (Niên vụ 2021-2022)	551,00	486,76	1.482.306,75

Ghi chú: Vụ 2 do ảnh hưởng của Con bão số 9 nên vườn chuối đã bị ngã đổ 86%.

2/ Về Công nghiệp chế biến sản xuất:

a) Chế biến Chè:

Năm	Chè búp tươi (tấn)	Hệ số chế biến	Chè khô (tấn)
Năm 2018	4.690,15	4,40	1.066,30
Năm 2019	4.271,27	4,29	994,60
Năm 2020	4.396,50	4,43	992,60
Năm 2021	4.675,00	4,44	1.061,51

Năm 2022	4.677,06	4,38	1.068,40
----------	----------	------	----------

Các chỉ tiêu tiêu thụ điện năng, củi đều đạt định mức so với kế hoạch

b) Chế biến Cà phê Robusta:

Năm	Cà phê quả tươi (tấn)	Hệ số chế biến	Cà phê nhân xô (tấn)
Năm 2018	1.370,92	4,58	299,33
Năm 2019	948,80	4,58	207,16
Năm 2020	1.195,00	4,58	260,92
Năm 2021	1.156,00	4,58	252,40
Năm 2022	1.305,948	4,52	307,47

3/ Doanh thu tiêu thụ sản phẩm, chi phí, lợi nhuận:

a) Tiêu thụ Chè khô:

Năm 2022 đã xuất bán 1.117,37 tấn Chè thành phẩm các loại, giá bán BQ: 47.349đ/kg; tăng 4.964 đ/kg so với BQ giá bán năm 2021.

Bảng chi tiết tiêu thụ chè khô 05 năm:

Năm	Số lượng chè bán ra (tấn)	Giá bán bình quân (đ/kg)
Năm 2018	1.057,61	40.130
Năm 2019	879,40	46.438
Năm 2020	1.078,07	46.043
Năm 2021	697,30	42.385
Năm 2022	1.117,37	47.349

b) Tiêu thụ Cà phê nhân xô (niên vụ 2022):

Đã xuất bán 862.244 tấn, giá bán BQ: 41.150 đ/kg

Bảng chi tiết tiêu thụ Cà phê nhân xô 05 năm:

Năm	Số lượng Cà phê bán ra (tấn)	Giá bán bình quân (đ/kg)
Năm 2018	552,44	37.331
Năm 2019	1.403,00	32.988
Năm 2020	107,62	31.900
Năm 2021	442,42	33.647
Năm 2022	862.244	41.150

c) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ và Lợi nhuận trước thuế Năm 2022:

Doanh thu đạt **100,134** tỉ đồng/105 tỉ đồng KH = 95,37%KH

Lợi nhuận trước thuế đạt 540,797 triệu đồng/ 4,6 tỉ đồng KH = 11,76% KH

Bảng so sánh 05 năm liên tiếp:

Đvt: triệu đồng

Năm/Chỉ tiêu	Doanh thu			Lợi nhuận trước thuế		
	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
Năm 2018		17.979			1.221	

Năm 2019	93.000	96.436	103,69%	4.980	1.857	37,29%
Năm 2020	98.000	73.789	75,29%	4.860	636	13,09%
Năm 2021	129.570	66.071	50,99%	1.217	290	23,83%
Năm 2022	105.000	100.134	95,37%	4.600	541	11,76%

Ghi chú: Số liệu 2018 tính từ giai đoạn chuyển qua cổ phần hóa từ ngày 14/9/2018-31/12/2018

4/ Tình hình lao động, tiền lương:

a) Tình hình Lao động:

- Tổng số lao động đầu năm 2022: 65 người (trong đó LĐ nữ là 23 người)
- Tính đến 31/12/2022: 63 người (trong đó LĐ nữ là 23 người)

b) Chế độ tiền lương:

Công ty đã tạo công ăn, việc làm cho Người lao động có mức thu nhập ổn định. Cụ thể tổng quỹ lương đã chi trả cho CB-CN trong năm 2022 là 6.711,406 triệu đồng. Đạt mức lương bình quân là 8,7 triệu đồng/người/tháng.

c) Chế độ BHXH, BHYT, BHTN và kinh phí Công đoàn:

- Công ty đã nộp đúng, đủ và đảm bảo đúng thời gian qui định đối với các khoản Bảo hiểm cho toàn bộ Người lao động.
- Tổng số tiền Công ty đã nộp cho BHXH trong năm 2022 là 1.163 triệu đồng.

d) Chế độ Bảo hộ lao động:

- Trong năm đã tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy, kỹ thuật chế biến Chè.
- Công ty luôn bảo đảm trang bị đầy đủ Bảo hộ lao động cho Người lao động theo quy định của Nhà nước như quần áo bảo hộ, giày, nón...

đ) Một số chế độ khác:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CB-CNV Công ty;
- Cấp phát đầy đủ chế độ độc hại, chế độ ăn ca... Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm theo dõi nhằm đảm bảo sức khỏe cho Người lao động.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC HIỆN KH SX-KD NĂM 2022:

1/ Mặt tích cực:

- Mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2022 gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, chiến tranh... nhưng Công ty vẫn cố gắng đảm bảo tiền lương và thu nhập ổn định cho Người lao động.

- Luôn giữ vững và phát triển khách hàng truyền thống trong và ngoài nước. Phục vụ và cung cấp nguồn hàng ổn định, chất lượng luôn được giữ vững...

- Mối quan hệ giữa Đảng – Chính quyền và các Đoàn thể ngày càng phát huy, các phong trào thi đua của Công đoàn – Đoàn thanh niên được duy trì tốt, hỗ trợ tích cực có hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2/ Mặt tồn tại – hạn chế:

- Dịch bệnh Covid-19 và chiến tranh kéo dài, dẫn đến tiến độ xuất hàng, tiêu thụ hàng hóa có thời điểm bị ngưng trệ, sản phẩm Chè xuất khẩu không xuất bán được. Giá cả vật tư, phân bón, xăng dầu tăng cao so với năm 2021.

- Một số diện tích vườn cây Chè có năng suất chất lượng thấp, già cỗi, quá lâu năm và kéo dài chưa được chuyển đổi cũng phần nào gây lãng phí về giá trị kinh tế trên diện tích đất.

- Một số Hộ nhận khoán còn tình trạng để Chè quá lứa, nuôi cao hái sâu, công tác phòng trừ sâu bệnh chưa đồng bộ, tình trạng các Hộ phun thuốc ngoài danh mục vẫn còn làm ảnh hưởng môi trường, đất đai, sức khỏe Người lao động.

- Trong công tác quản lý vẫn còn một số tồn tại, hạn chế; nhất là trong lĩnh vực bơm tưới, quản lý vườn cây.

- Công tác quản lý kiểm tra việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015; ISO 14001 và ISO 22000 đã có nhiều tiến bộ nhưng chưa chặt chẽ.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SX-KD NĂM 2023

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

1/ Thuận lợi:

- Tập thể CB-CNV Công ty luôn đoàn kết cùng với sự đồng thuận chia sẻ thuận lợi cũng như lúc khó khăn, kết hợp với đoàn kết nội bộ, phát huy nội lực, toàn thể CB-CNV, Người lao động liên doanh- liên kết là mục tiêu để Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2023.

- Ngoài ra, Công ty đã và đang tiếp tục đẩy mạnh, duy trì các mối quan hệ với các khách hàng tiềm năng, tìm thêm khách hàng mới để có thể tiêu thụ hết sản phẩm, tạo lợi thế trong kinh doanh.

- Đã thay đổi mẫu mã bao bì hàng hóa; đẩy mạnh tiêu thụ nội địa nhằm đưa thương hiệu Chè Biển Hồ đến với Người tiêu dùng trong nước.

- Về tình hình chăm sóc cây trồng, hiện nay các Hộ nhận khoán đã đào giếng kéo điện, tự chủ động trong việc tưới tiêu cho cây trồng dẫn đến năng suất Chè búp tươi tăng lên đáng kể.

2/ Khó khăn:

- Năm 2023 nguyên vật liệu, vật tư xăng dầu, củi điện... tăng cao (đặc biệt là việc khan hiếm nguồn củi đốt để sản xuất Chè do sự cạnh tranh của các Nhà máy chế biến dăm gỗ, Viên Nén, Lò đốt Than) nên sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD.

- Do tình hình chiến tranh, dịch bệnh trên Thế giới đang còn rất phức tạp nên sản phẩm Chè xuất khẩu bị ảnh hưởng nặng nề về giá bán, phương thức thanh toán, thị trường vận tải biển nên cũng sẽ làm giảm doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

II- PHƯƠNG HƯỚNG – NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2023:

1/ Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2023:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ % KH2023/TH2022
1	Doanh thu	Tỷ đồng	100,134	105	104,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,540	1,2	221,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,540	0,960	177,5%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3,6	3,7	102,8%
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng/ng/th	8,7	8,8	101,1%

2/ Giải pháp thực hiện:

a) Về sản xuất Nông nghiệp:

- Đầu tư thâm canh các diện tích Chè, Cà phê theo kế hoạch hàng năm;
- Kiểm soát chặt chẽ Nguyên vật liệu đầu vào cả về chất lượng và số lượng;
- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát quy trình chăm sóc, thu hái, sản xuất, đặc biệt là công tác phun thuốc, phòng trừ sâu bệnh, hái chè bằng máy và nghiêm cấm các Hộ dùng liềm để hái chè;
- Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 22000:2018 và hệ thống quản lý Cà phê 4C;
- Bảo dưỡng các tuyến đường, bờ lô nội đồng đảm bảo công tác vận chuyển sản phẩm về Nhà máy được thuận lợi;
- Đảm bảo công tác an ninh, bảo vệ khi đến mùa thu hái sản phẩm Cà phê.
- Đã triển khai phá dỡ 11,7 ha Chuối hết chu kỳ kinh doanh và 1,5 ha Chè già cỗi, kém năng suất để trồng mới cây Cà phê theo quy trình Cà phê Hữu cơ.

b) Về sản xuất Công nghiệp:

- Kiểm soát quá trình sản xuất, việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật, định mức tiêu hao nguyên vật liệu ở các công đoạn trong sản xuất; Ban hành, sửa đổi quy trình sản xuất cho phù hợp với Hệ thống thiết bị mới đưa vào sử dụng. Nghiêm khắc xử lý đối với cá nhân, bộ phận sai phạm không tuân thủ quy trình sản xuất...;
- Thường xuyên bảo dưỡng – sửa chữa kịp thời máy móc thiết bị đảm bảo năng lực sản xuất của Nhà máy phù hợp với sản lượng thu hái Chè búp tươi nhập về, tránh tình trạng để tồn đọng nguyên liệu làm ảnh hưởng đến chất lượng Chè thành phẩm;
- Tập huấn cho toàn bộ CB-CNV Nhà máy chế biến về quy trình sản xuất chế biến Chè, Cà phê, tập huấn về ATLĐ, PCCN...;
- Thực hiện tốt 3 theo qui chuẩn hệ thống ISO;
- Tổ chức sắp xếp hợp lý nhân công lao động, sản xuất đảm bảo tiền công, tiền lương cho cán bộ nhân viên gián tiếp và công nhân sản xuất Chè, Cà phê; đồng thời đảm bảo đủ - đúng chính xác các chế độ ăn ca, độc hại cho Công nhân trực tiếp sản xuất tại Nhà máy.
- Quy hoạch vùng nguyên liệu chè San tuyết hữu cơ, triển khai thực hiện qui trình chăm sóc Chè theo tiêu chuẩn Hữu cơ - sạch từ ngoài đồng về nhà máy. Triển

khai lắp đặt, xây dựng dây chuyền sản xuất Chè cấp cao để đáp ứng thị hiếu Người tiêu dùng trong và ngoài nước.

c) Về công tác tiêu thụ sản phẩm:

- Kiểm soát và giữ vững thị trường tiềm năng đem lại hiệu quả cao, đồng thời thường xuyên tìm hiểu, mở rộng thêm thị trường mới.

- Xây dựng chính sách giá cả phù hợp nhằm đảm bảo lợi nhuận kinh doanh của Công ty;

- Ngoài ra, thường xuyên chú trọng đến chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã, an toàn vệ sinh thực phẩm...

- Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá sản phẩm thông qua các chương trình hỗ trợ về sản phẩm Ocop của tỉnh.

- Xây dựng gian hàng Ocop của tỉnh để trưng bày bán các sản phẩm đặc trưng của tỉnh nhà tại khu vực Hàng thông trăm tuổi.

- Thúc đẩy quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa và hướng đến xuất khẩu chè cấp cao ra các thị trường quốc tế.

d) Về tài chính:

- Đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD, xử lý kịp thời các khoản vay để giảm bớt lãi suất tiền vay...;

- Thực hiện cơ chế linh hoạt về việc bán các sản phẩm Chè, Cà phê để giảm bớt các khoản nợ và tăng vòng quay vốn;

- Tích cực đôn đốc, thu hồi công nợ, tiền tạm ứng ...

đ) Về công tác quản lý:

- Triệt để thực hành tiết kiệm ở tất cả các bộ phận sản xuất, quản lý; giảm thiểu các chi phí không cần thiết, nhằm không ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD;

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành mới và kiểm soát quá trình thực hiện các quy định về công tác quản lý tài chính, vật tư, phụ tùng...

- Rà soát lại từng vị trí công việc trên cơ sở quy định về chức năng, nhiệm vụ từng vị trí công việc của CNVC – NLĐ, nội quy kỷ luật lao động để vừa đảm bảo chất lượng công tác quản lý, chất lượng công việc;

- Triển khai thành lập Phòng Thị trường – kinh doanh nhằm chuyên nghiệp hóa công tác marketing bán hàng, quảng bá sản phẩm và đưa sản phẩm Chè đến gần hơn với Người tiêu dùng.

- Thường xuyên tổ chức phong trào thi đua lao động giỏi. Có chính sách khen thưởng kịp thời với những sáng kiến phát huy mới trong lao động, sản xuất. Quan tâm đến quyền lợi, vật chất tinh thần của CBCNV, Hộ nhận khoán vườn cây của Công ty.

PHẦN THỨ BA

ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ SX-KD NHIỆM KỲ 2023-2028

1/ Các chỉ tiêu chủ yếu :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 05 năm (2023-2028)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	525

2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,8
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	18,5
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng/ng/th	9

2. Định hướng phát triển 5 năm từ 2023-2028.

- Đưa ra định hướng cho Dự án Hệ du lịch sinh thái (từ Cánh đồng đến Nhà máy đến cung cấp các dịch vụ nghỉ dưỡng tại khu vực Chè Biển Hồ) để đem đến cho Công ty một môi trường kinh doanh và phát triển mới. Dự kiến Dự án này phải đầu tư khoảng 150 tỷ đồng.

- Tiếp tục duy trì sản xuất chế biến sản phẩm Chè truyền thống. Chủ động nghiên cứu, phát triển các sản phẩm Chè mới với chất lượng cao, phù hợp với thị hiếu và đáp ứng những thay đổi về nhu cầu ngày càng cao của Người tiêu dùng .

- Xây dựng chiến lược marketing hợp lý trên nhiều kênh bán hàng, đưa thương hiệu Chè Biển Hồ đến gần hơn với người tiêu dùng.

- Đa dạng hóa sản phẩm cũng như mẫu mã bao bì. Tiếp tục duy trì, kết nối và mở rộng Hệ thống đại lý phân phối sản phẩm trong nước

- Lập Kế hoạch và thực hiện cho từng năm cụ thể. Đánh giá mức độ thực hiện và mức độ khả thi vào từng kỳ Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022 và 05 năm sau cổ phần; phương hướng SXKD năm 2023 cũng như định hướng phát triển 05 năm (2023-2028) của Công ty – Kính báo cáo Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm lắng nghe của Quý vị!

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trịnh Đình Trường



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIỂN HỒ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /BC-BKS

Gia Lai, ngày 28 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần chè Biển Hồ ;

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 báo cáo tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động kế toán, tài chính, sản xuất kinh doanh của công ty trong giai đoạn 5 năm (2018-2022) cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023.

1. Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát:

1.1 Nhân sự của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 03 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi một số nhân sự .

Hiện tại Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- | | |
|-----------------------------|---|
| (1) Ông Trần Đông Hưng | Trưởng BKS, bổ nhiệm ngày: 26/4/2021 |
| (2) Bà Nguyễn Thị Trà Giang | Thành viên BKS, bổ nhiệm ngày: 20/05/2020 |
| (3) Bà Lê Thị Vinh | Thành viên BKS, bổ nhiệm ngày: 14/9/2018 |

***/*Các thành viên BKS đã miễn nhiệm:**

- (1) Tôn Nữ Thị Thu , bổ nhiệm ngày: 14/9/2018, miễn nhiệm ngày: 20/5/2020
(2) Dương Thuỳ Phương Lan, bổ nhiệm ngày: 14/9/2018, miễn nhiệm: ngày 20/5/2020.

- (3) Trình Thị Vân, bổ nhiệm ngày: 20/5/2020, miễn nhiệm ngày: 26/4/2021.

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong suốt nhiệm kỳ từ năm 2018-2022, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao: theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng

thành viên; tham gia các cuộc họp của HĐQT; xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát luôn giữ mối liên hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh, tài chính; giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động theo đúng pháp luật; thường xuyên trao đổi với HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được ĐHCĐ thông qua.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại các văn bản pháp luật, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc, cụ thể:

+ Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

+ Tham dự các phiên họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

+ Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên; việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và việc thực hiện các Nghị quyết của Ban Tổng giám đốc.

+ Giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo kịp thời, chính xác và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

+ Xem xét, đánh giá sự phối hợp của các phòng ban Công ty để nâng cao hiệu quả kinh doanh, việc thực hiện quy chế nội bộ nhằm đảm bảo sự công bằng, minh bạch và dân chủ trong Công ty.

+ Thẩm tra Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tình hình kinh doanh, sổ sách kế toán từ 2018-2022 và các tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban điều hành.

Để bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, Ban kiểm soát đã chủ động làm việc và trao đổi với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tìm hiểu về hoạt động quản trị, kiểm soát tài chính. Thông qua việc xây dựng và tổ chức các chương trình, hành động cụ thể của BKS, nội dung và kết quả giám sát hoạt động quản trị, giám sát điều hành và kết quả SXKD tại công ty nhiệm kỳ qua như sau:

2.1. Về hoạt động của HĐQT.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát chưa nhận thấy dấu hiệu bất thường nào. Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

HĐQT tổ chức cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, các cuộc họp đều được ghi biên bản, ban hành nghị quyết, phân công trách nhiệm và chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện.

Báo cáo quản trị của HĐQT về cơ bản phản ánh đầy đủ, trung thực các khía cạnh hoạt động cũng như công tác chỉ đạo, điều hành Công ty. HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

2.2. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban điều hành đã nỗ lực trong chỉ đạo sản xuất, đầu tư xây dựng trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Ban điều hành thường xuyên căn cứ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT để triển khai nhiệm vụ, đưa ra các chính sách kịp thời, phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

Thực hiện đầy đủ việc tuân thủ các chế độ chính sách và nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ...

Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động;

2.3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

Qua quá trình kiểm tra, rà soát; Ban kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận; đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty được triển khai minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành của Công ty được thực hiện chặt chẽ theo sát nghị quyết của ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát được cung cấp các văn bản, tài liệu cần thiết trong quá trình giám sát việc chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban giám đốc.

Trong giai đoạn từ năm 2018-2022, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đối với đề nghị kiểm tra các hoạt động của công ty.

3. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2018-2022.

Từ ngày 14/9/2018 đến hết năm 2022, Công ty đã bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

*Các chỉ tiêu đã thực hiện từ 2018 đến 2022 như sau:

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018 (từ 14/9/2018- 31/12/2018)	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	89.356	89.356	89.356	89.356	89.356
2	Doanh thu	Triệu đồng	17.979	96.436	73.789	66.071	100.134
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.222	1.857	636	290,369	540,797
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.222	1.801	630	166,882	540,797
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	1,37	2,01	0,71	0,19	0,61

Doanh thu sụt giảm qua các năm có nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu do sự ảnh hưởng chung của nền kinh tế, chiến tranh, dịch bệnh... đã ảnh hưởng lớn đến tình hình xuất khẩu hàng hoá của doanh nghiệp.

Tuy nhiên Ban Giám đốc Công ty đã sớm chủ động, tập trung giải quyết các khó khăn, thực hiện hàng loạt các giải pháp nhằm đưa công ty vượt qua khó khăn.

4.Thù lao thực hiện của Ban kiểm soát giai đoạn 2018-2022.

Thù lao của Ban kiểm soát	Năm				
	2018	2019	2020	2021	2022
	60.515.000	79.000.000	84.000.000	72.000.000	84.000.000

5. Đánh giá chung về hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022.

Ban kiểm soát cơ bản đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên Ban kiểm soát và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng nghiệp vụ và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ-BHG ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, BKS đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Giám sát thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022;
- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, báo cáo tài chính năm 2022.
- Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản trị, điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

1. Tình hình thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:

1.1.Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH/KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	105	100,134	95,37%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,6	0,540	11,76%

1.2. Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022.

Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã quyết định thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là : 300 triệu đồng được hạch toán chi phí sản xuất phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo uỷ quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

*Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

Ngoài ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên về việc thực hiện cấp tín dụng cho công ty cà phê Gia Lai là chưa phù hợp thì cơ bản Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình của Công ty cổ phần chè Biển Hồ tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán DN Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày BCTC.

Các giao dịch của Công ty với người nội bộ, người có liên quan của Công ty đã được trình bày chi tiết trong báo cáo tài chính năm 2022.

2. Báo cáo về hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

2.1.Hoạt động của HĐQT:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT năm 2022. Cơ bản các hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

HĐQT tổ chức cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, trong năm đã tổ chức **05** cuộc họp, các cuộc họp đều được ghi biên bản, ban hành nghị quyết, phân công trách nhiệm và chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện.

Báo cáo quản trị của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các khía cạnh hoạt động cũng như công tác chỉ đạo, điều hành Công ty. HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT và ĐHCĐ thông qua.

2.2. Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

Ban điều hành đã nỗ lực trong chỉ đạo sản xuất, đầu tư xây dựng trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Ban điều hành thường xuyên tổ chức các cuộc họp, căn cứ các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT để triển khai nhiệm vụ, đưa ra các chính sách kịp thời, phù hợp với từng điều kiện cụ thể.

Thực hiện đầy đủ việc tuân thủ các chế độ chính sách và nghĩa vụ của Công ty theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong một số vấn đề về giao dịch với các bên có liên quan, cần phải lưu ý và tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành.

Mặc dù năm 2022 là năm có nhiều khó khăn do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thế giới, giá cả các nguyên vật liệu sản xuất đều tăng cao, chi phí vận chuyển, lưu công gia tăng; đặc biệt là tình hình chính trị nhiều bất ổn ở các nước Trung đông (*thị trường xuất khẩu chủ yếu của Công ty*) dẫn đến tình hình sản xuất của Công ty ảnh hưởng lớn. Nhưng với sự nỗ lực của Ban Giám đốc Công ty, đã kịp thời đưa ra các giải pháp để vượt qua khó khăn và giúp Công ty giữ vững ổn định sản xuất.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Năm 2023, với mục tiêu phát huy hơn nữa vai trò trong việc giám sát, kiểm tra tính tuân thủ, minh bạch trong hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát tiếp tục đẩy mạnh hoạt động, tập trung vào công tác kiểm tra nội bộ. Cụ thể:

- Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
- Đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị tư vấn và lập báo cáo tài chính năm 2023.

- Tăng cường giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ của công ty, quy chế quản trị nội bộ và việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành của HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý Công ty;

- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đầu tư của Công ty;

- Thẩm định Báo cáo tài chính, đồng thời trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan hoạt động của Công ty.

- Chủ động nghiên cứu, tư vấn và đề xuất với HĐQT, Ban tổng Giám đốc các biện pháp nhằm nâng cao tính minh bạch, giám sát phòng ngừa rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát giai đoạn 2018-2022, phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chè Biên Hồ trong suốt nhiệm kỳ qua đã giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban kiểm soát

Trần Đông Hưng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIỂN HỒ**
Số : 15/TTTr-ĐHĐCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gia Lai , ngày 18 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về thù lao, chi phí của Thành viên HĐQT, BKS; tiền lương của Ban Tổng Giám đốc năm 2022 và kế hoạch thù lao, chi phí cho HĐQT, BKS năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần chè Biển Hồ

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần chè Biển Hồ;
- Thực hiện Nghị quyết 02 /NQ-ĐHĐCĐ -BHG ngày 28/04/2022 ,

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS; tiền lương Ban Tổng Giám đốc năm 2022 và đề xuất mức thù lao năm 2023 như sau:

1. Thù lao của Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; Tiền lương Ban Tổng Giám đốc năm 2022 là :

a. Mức thù lao của Thành viên HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng/người
- Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2022: **216.000.000** đồng

b. Mức thù lao Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
 - Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng/người.
- Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2022 : **84.000.000** đồng

c. Mức tiền lương của Ban Tổng Giám đốc:

Tổng tiền lương của Ban Tổng Giám đốc 2022: **671.880.000** đồng

2. Kế hoạch thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023:

a. Thù lao Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng/người

b. Thù lao Ban kiểm soát:



- Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng/người

Kính trình Đại hội thông qua việc quyết toán số thù lao thực tế đã chi cho các thành viên HĐQT, BKS, tiền lương Ban Tổng Giám đốc năm 2022 và thông qua mức thù lao đề xuất năm 2023 như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: HS HĐQT, VT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRỊNH QUANG HƯNG





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIỂN HỒ**

Số: *SL*/TTr- ĐHCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày *22* tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán,
phương án phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần chè Biển Hồ

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần chè Biển Hồ;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần chè Biển Hồ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Báo cáo tài chính năm 2022:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES). Báo cáo tài chính năm 2022 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website : <http://www.bienhotea.com> của công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH %
1	Doanh thu	Tỷ đồng	105	100,134	95,37%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,6	0,540	11,76%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3,6	0,540	15,02%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%	4,03	0,61	15,02%



2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 với doanh thu 100,134 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 540,797 triệu đồng.

Tỷ suất lợi nhuận năm 2022 so với vốn điều lệ chỉ đạt 0,61 %, không đạt kế hoạch. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 không thực hiện trích lập quỹ và không phân chia lợi nhuận năm 2022.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

3.1. Định hướng chung:

-Phát triển Dự án Hệ du lịch sinh thái (từ cánh đồng đến nhà máy đến cung cấp các dịch vụ nghỉ dưỡng tại khu vực Chè Biển Hồ)

Phát triển sản phẩm sạch, an toàn, thân thiện môi trường từ đó đưa ra thị trường các sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu sang các nước có yêu cầu cao về chất lượng.

Kiểm soát và giữ vững thị trường xuất khẩu truyền thống. Đồng thời, tìm kiếm, mở rộng phát triển thêm thị trường mới. Xây dựng chiến lược marketing hợp lý trên nhiều kênh bán hàng, đưa thương hiệu chè Biển Hồ đến gần hơn với người tiêu dùng.

Xây dựng gian hàng OCop của Tỉnh để trưng bày bán các sản phẩm đặc trưng của tỉnh nhà tại khu vực Hàng thông trăm tuổi. Tập trung đồng bộ các giải pháp để tiến tới phát triển và hình thành ổn định thị trường tiêu thụ nội địa.

Cải tiến kỹ thuật, thiết bị, máy móc và ứng dụng khoa học công nghệ, cải tiến phương pháp quản lý để nâng cao hiệu suất làm việc, năng suất cây trồng, chất lượng hàng hóa, sản phẩm.

Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới (kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Tư vấn, môi giới, đầu giá BĐS, đầu giá quyền sử dụng đất).

Nghiên cứu, phát triển sản phẩm chè mới, chất lượng cao. Thực hiện sửa chữa nhà xưởng, nâng cấp và mua sắm máy móc thiết bị mới đảm bảo phù hợp và đáp ứng tốt nhất cho chiến lược đầu tư sản xuất sản phẩm mới.

Triển khai thành lập Phòng Thị trường – kinh doanh nhằm chuyên nghiệp hóa công tác marketing bán hàng, quảng bá sản phẩm và đưa sản phẩm Chè đến gần hơn với Người tiêu dùng.

84
TY
AN
E
HO
H-T.GIA

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	Tỷ lệ % KH2023/TH2022
1	Doanh thu	Tỷ đồng	100,134	105	104,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,540	1,2	221,9%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,540	0,960	177,5%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3,6	3,7	102,8%
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng/ng/th	8,7	8,8	101,1%

Căn cứ vào thực tiễn và tình hình diễn biến của thị trường hiện nay, cũng như yêu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình mới. Kính trình Đại hội xem xét, thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty cho phù hợp.

Trân trọng kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu: HĐQT, VT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Quang Hưng





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIÊN HỒ**
Số: 27/TTr-ĐHĐCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần chè Biên Hồ.**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ của Công ty cổ phần chè Biên Hồ;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Để đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực kế toán và nguyên tắc minh bạch công khai của Báo cáo tài chính Công ty. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần chè Biên Hồ năm 2023 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật và được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết.

- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự như công ty.

- Có uy tín chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp và đáp ứng yêu cầu của công ty về tiến độ, chất lượng kiểm toán.

2. Đề xuất: Căn cứ các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm. HĐQT, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Giao cho Ban Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2023 với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Trân trọng!./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRINH QUANG HƯNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIỂN HỒ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : /TTr-ĐHĐCĐ2023

Gia Lai , ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua hợp đồng giao dịch với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, người có liên quan của Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần chè Biển Hồ.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần chè Biển Hồ;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Trong quá trình hoạt động để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần chè Biển Hồ sẽ có thể phát sinh một số giao dịch với các tổ chức/ cá nhân là người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 46, Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/01/2019. Vì vậy Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua toàn bộ các giao dịch của Công ty với các cá nhân/ tổ chức có liên quan như dưới đây phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán năm 2019 như sau:

1. Tổ chức, cá nhân có liên quan:

- (1) Công ty cổ phần cà phê Gia Lai
- (2) Công ty cổ phần đầu tư Legend Highland
- (3) Công ty cổ phần Năng lượng Nghĩa Hưng
- (4) Các cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của Công ty. (Ông Trịnh Đình Trường, ông Phạm Văn Cường, ông Phùng Ngọc Kim, ông Phạm Văn Cường, bà Nguyễn Thị Thanh Tùng)

2. Nội dung giao dịch:

- Các giao dịch mua, bán hàng hóa
- Các giao dịch vay ngắn hạn, dài hạn, tạm ứng và trả gốc vay ngắn hạn đảm bảo vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tuân theo quy định pháp luật chứng khoán.



- Các giao dịch khác liên quan phục vụ sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giải trình, báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu có phát sinh) với Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các giao dịch trên, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

-Nhu trên;

-Lưu: HS HĐQT, VT.

**TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRỊNH QUANG HƯNG

**8843-C.T.C.P.
TY
ÁN
HỒ
I. GIA LAI**



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHÈ BIỂN HỒ**

Số: 29/TTr-ĐHĐCĐ2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 28 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung
của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần chè Biển Hồ.**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần chè Biển Hồ;
- Các văn bản pháp luật có liên quan,

Căn cứ vào yêu cầu thực tế trong quản trị điều hành Công ty. Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành của Công ty và nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty và Quy chế cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số nội dung:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty (phụ lục 01 đính kèm)
2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (phụ lục 02 đính kèm).

Giao cho Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2023-2028 thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung và điều khoản trong Điều lệ, Quy chế theo phụ lục 01,02 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trịnh Quang Hưng

Phụ lục 01:
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ
 (Kèm theo Tờ trình số 29 /TTr-ĐHĐCĐ2023 ngày 28/4/2023)

S T T	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Điều lệ hiện hành	Đề nghị sửa đổi/ bổ sung	Ghi chú
1	Phần mở đầu	Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 26 tháng 04 năm 2021	Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 28 tháng 04 năm 2023	Căn cứ ngày ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi Điều lệ
2	Khoản 1, Điều 4 (Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh)		- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.	Căn cứ tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh
3	Điểm a, Khoản 2, Điều 18	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Căn cứ khoản 1, điều 141, Luật Doanh nghiệp 2020
4	Khoản 1 và 2 Điều 21	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4,6 điều 148 Luật doanh nghiệp. 2. Các nghị quyết được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành như sau .(trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3,6 Điều 148 Luật doanh nghiệp)	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4,6 điều 148 Luật doanh nghiệp. 2. Các nghị quyết được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành như sau .(trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản	Căn cứ khoản 5, điều 7 Luật số 03/2022/QH15



			3,6 Điều 148 Luật doanh nghiệp)	
5	Khoản 3, Điều 25	3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.	3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp , Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật..	Căn cứ khoản 3, Điều 25 Điều lệ mẫu đính kèm TT 116/2020/TT-BTC
6	Điều 26 (Bổ sung thêm khoản 6)	Khoản 6. Chưa có	6. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.	Căn cứ khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
7	Điều 29 (Bổ sung thêm khoản 6)	Khoản 6. Chưa có	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của 01 công ty đại chúng.	Căn cứ khoản 2 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
8	Khoản 15, Điều 30	15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản. Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên	15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản. Trường hợp chủ tọa, người	Căn cứ khoản 6, điều 7 Luật số 03/2022/QH15

3-6
10
T.G.P

		<p>bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	
9	Khoản 1, Điều 57	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chè Biển Hồ nhất trí thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2021 tại Công ty cổ phần Chè Biển Hồ và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 57 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chè Biển Hồ nhất trí thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2023 tại Công ty cổ phần Chè Biển Hồ và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Căn cứ ngày DHĐCĐ thông qua sửa đổi Điều lệ</p>

Những nội dung khác trong Điều lệ hiện hành không thay đổi .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

-Các cổ đông;

-Luu:HSDHĐCĐ, VT



Trịnh Quang Hưng

Phụ lục 02:
CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

(Kèm theo Tờ trình số *29* /TTr-ĐHĐCĐ2023 ngày *28/4/2023*)

S T T	Nội dung cần sửa đổi, bổ sung	Quy chế hiện hành	Đề nghị sửa đổi/ bổ sung	Ghi chú
1	Phần căn cứ	-Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 26/4/2021; -Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02 /NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26 tháng 04 năm 2021;	-Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần được sửa đổi bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 28/4/2023; -Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số <i>03</i> /NQ-ĐHĐCĐ2023 ngày 28 tháng 04 năm 2023;	Căn cứ ngày ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi Quy chế
2	Khoản 2, Điều 4	Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Căn cứ khoản 1 điều 141, Luật Doanh nghiệp 2020
2	Khoản 2 Điều 8	2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp.	2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 2, 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Căn cứ điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và cập nhật lại tham chiếu
3	Khoản 9, Điều 10	9. Trường hợp Chủ tọa và/hoặc Thư ký từ chối ký Biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.	9. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc	Căn cứ khoản 6, điều 7 Luật số 03/2022/QH15



			<p>chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	
4	Điều 27	<p>1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần chè Biên Hồ bao gồm 7 chương, 27 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021.</p> <p>2. Quy chế này thay thế quy chế quản trị Công ty đã ban hành ngày 11 tháng 9 năm 2018.</p>	<p>1. Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần chè Biên Hồ bao gồm 7 chương, 27 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2023.</p> <p>2. Quy chế này thay thế quy chế quản trị Công ty đã ban hành ngày 26 tháng 4 năm 2021.</p>	<p>Căn cứ ngày ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi Quy chế.</p>

Những nội dung khác trong Quy chế hiện hành không thay đổi .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;

- Lưu: HSDHĐCĐ, VT


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trịnh Quang Hưng

